TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN HIỆP** TỈNH KIÊN GIANG ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 49/2019/ DSST
Ngày 19/11/2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN HIỆP

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Quang Nhật

- Hội thẩm nhân dân: 1/ - Ông Nguyễn Ngọc Chúc

2/ - Ông Ngô Rô Be

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Trần Huỳnh Thiên Ân – Thư Ký Tòa án Nhân Dân huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang.

Trong ngày 19 tháng 11 năm 2019. Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 48/2019/ TLST- DS ngày 13 tháng 03 năm 2019 về việc: "Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2019/QĐXXST- DS ngày 07 tháng 10 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: **Công ty TNHH TM ACS VN**

Địa chỉ: số 246 C Q, phường P N L, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: IZUMI FRKW, chức vụ: Tổng Giám đốc

Đại diện theo ủy quyền: ông Tăng Ngọc T, chức vụ: Phó phòng quản lý tín dụng, theo giấy ủy quyền số UQ/58/07/2018 ngày 01/7/2018.

Ông Tăng Ngọc T ủy quyền lại cho ông **Nguyễn Đức T**, sinh năm 1983,

Địa chỉ: Tầng 10 Tòa nhà Lottery, 29 C M T 8, phường T B, quận N K, TP. Cần Thơ (Theo văn bản ủy quyền ACS/UQ-1 ngày 13/03/2019).

Bị đơn: Bà **Võ Thị N**, sinh năm 1965 (vắng mặt không lý do)

Địa chỉ: ấp T P, xã T H B, huyện T H, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Nguyễn Đức T trình bày:

Ngày 01/02/2018, Công ty TNHH TM ACS VN có ký hợp đồng mua bán hàng hóa số: 101018236038 với bà Võ Thị N với nội dung như sau:

- Sản phẩm: Nhiều sản phẩm
- Nhãn hiệu: nsp
- Gía bán: 361.590.000đ
- Số tiền trả trước: 131.590.000đ
- Số tiền còn lại: 230.000.000đ
- Kỳ hạn thanh toán: 12 tháng
- Mức phí trả chậm: 1.37%/tháng
- Tổng phí trả chậm 37.812.000đ
- Số tiền phải thanh toán: 267.812.000đ
- Số tiền thanh toán hàng tháng: 22.317.000đ
- Bà Võ Thị N đã ký và nhận đầy đủ sản phẩm. Theo như quy định của hợp đồng thì khách hàng phải thanh toán vào (hoặc trước) ngày 05 hàng tháng, trường hợp chậm hoặc không thanh toán khách hàng còn phải chịu thêm khoản phạt chậm thanh toán là 5.000đ/01 ngày được quy định tại khoản 2.4 điều 2 Hợp đồng (mặt sau phiếu mua hàng). 01 tháng tính là 100.000đ.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, bà Võ Thị N đã không thực hiện đúng nghĩa vụ thanh toán cho Công ty TNHH TM ACS VN.

Đến nay bà Võ Thị N chỉ thanh toán cho công ty được số tiền là 133.910.000đ. Công ty có nhắc nhở bà N việc trả nợ nhiều lần nhưng bà N chỉ hứa hẹn mà không thực hiện.

Nay tại phiên tòa, tôi xin rút một phần yêu cầu khởi kiện là Công ty không yêu cầu thanh toán khoản phạt chậm thanh toán là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng). Công ty chỉ yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Võ Thị N trả cho Công ty TNHH TM ACS VN số tiền gốc là 133.902.000đ (Một trăm ba mươi ba triệu chín trăm lẻ hai ngìn đồng).

Bị đơn bà Võ Thị N trình bày: Tòa án đã tống đạt các văn bản cho bị đơn bà Võ Thị N theo quy định của pháp luật nhưng tại phiên tòa hôm nay bà Võ Thị N vẫn vắng mặt không lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên Tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

Quan hệ pháp luật tranh chấp xảy ra giữa nguyên đơn Công ty TNHH TM ACS VN với bị đơn bà Võ Thị N là quan hệ "Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản".

[1] **Về thẩm quyền**: Đây là vụ kiện tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 3 Điều 26 BLTTDS năm 2015. Mặt khác đây là vụ kiện dân sự không có yếu tố nước ngoài nên thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân cấp huyện theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 BLTTDS năm 2015. Ngoài ra Tòa án nhân dân huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang có thẩm quyền giải quyết theo quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 39 BLTTDS năm 2015.

[2] **Về thủ tục tố tụng:** bà Võ Thị N với tư cách là bị đơn. Tại phiên tòa hôm nay bà N vắng mặt không lý do, trước đó Tòa án đã tống đạt và tiến hành các thủ tục niêm yết theo quy định chung của Bộ luật tố tụng dân sự, các thông báo về việc thụ lý vụ án, thông báo về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa cho bị đơn bà Võ Thị N, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 quy định: "Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà bị đơn không có yêu cầu phản tố vắng mặt thì Tòa án tiến hành xử vắng mặt họ". Do đó Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà Võ Thị N là phù hợp theo quy định pháp luật.

[3] Xét yêu cầu của đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Nguyễn Đức T xin rút một phần yêu cầu khởi kiện, Công ty TNHH TM ACS VN không yêu cầu bà Võ Thị N thanh toán khoản phạt chậm thanh toán là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng). Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu của đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Nguyễn Đức T là

có cơ sở chấp nhận phù hợp theo quy định tại Khoản 2 Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 quy định:

Trường hợp có đương sự rút một phần hoặc toàn bộ yêu cầu của mình và việc rút yêu cầu của họ là tự nguyện thì Hội đồng xét xử chấp nhận và đình chỉ xét xử đối với phần yêu cầu hoặc toàn bộ yêu cầu đương sự đã rút.

Chính vì vậy Hội đồng xét xử đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Nguyễn Đức T đã rút.

[4] Xét yêu cầu của ông Nguyễn Đức T yêu cầu bị đơn bà Võ Thị N phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Công ty TNHH TM ACS VN số tiền gốc là 133.902.000đ (Một trăm ba mươi ba triệu chín trăm lẻ hai ngìn đồng) là có cơ sở chấp nhận. Bởi vì trước đây vào ngày 01/02/2018 bà N có ký hợp đồng mua bán hàng hóa số: 101018236038 với Công ty TNHH TM ACS VN với nội dung như sau:

- Sản phẩm: Nhiều sản phẩm
- Nhãn hiệu: nsp
- Gía bán: 361.590.000đ
- Số tiền trả trước: 131.590.000đ
- Số tiền còn lại: 230.000.000đ
- Kỳ hạn thanh toán: 12 tháng
- Mức phí trả chậm: 1.37%/tháng
- Tổng phí trả chậm 37.812.000đ
- Số tiền phải thanh toán: 267.812.000đ
- Số tiền thanh toán hàng tháng: 22.317.000đ.

Bà Võ Thị N đã ký tên và nhận đầy đủ sản phẩm (theo biên bản giao hàng trả góp tại bút lục số 09, 10, 11, 14, 15). Theo như thỏa thuận của hợp đồng thì bà N phải thanh toán vào (hoặc trước) ngày 05 hàng tháng cho Công ty TNHH TM ACS VN.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, bà Võ Thị N đã không thực hiện đúng nghĩa vụ thanh toán cho Công ty TNHH TM ACS VN.

Đến nay bà Võ Thị N chỉ thanh toán cho công ty được số tiền là 133.910.000đ (một trăm ba mươi ba triệu chín trăm mười nghìn đồng) – (theo bảng kê chi tiết thanh toán của bà Võ Thị N tại bút lục số 06), bà N còn nợ lại Công ty TNHH TM ACS VN số tiền gốc là 133.902.000đ (một trăm ba mươi ba triệu chín trăm lẻ hai ngìn đồng). Công ty TNHH TM

ACS VN có nhắc nhở bà N việc trả nợ nhiều lần nhưng bà N chỉ hứa hẹn mà không thực hiện việc trả nợ.

Điều 440 Bộ luật dân sự năm 2015 quy định:

1. Bên mua có nghĩa vụ thanh toán tiền theo thời hạn, địa điểm và mức tiền được quy định trong hợp đồng.

2. Trường hợp các bên chỉ có thỏa thuận về thời hạn giao tài sản thì thời hạn thanh toán tiền cũng được xác định tương ứng với thời hạn giao tài sản. Nếu các bên không có thỏa thuận về thời hạn giao tài sản và thời hạn thanh toán tiền thì bên mua phải thanh toán tiền tại thời điểm nhận tài sản.

3. Trường hợp bên mua không thực hiện đúng nghĩa vụ trả tiền thì phải trả lãi trên số tiền chậm trả theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật này.

Chính vì vậy lời yêu cầu của đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Nguyễn Đức T được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] **Về án phí DSST:** Áp dụng điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Yêu cầu của Công ty TNHH TM ACS VN được chấp nhận nên Công ty TNHH TM ACS VN không phải chịu án phí, trả lại tiền tạm ứng án phí cho Công ty TNHH TM ACS VN số tiền là 3.355.000 đồng (ba triệu ba trăm năm mươi lăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0005407 ngày 11/03/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang.

Buộc bà Võ Thị N phải nộp: 133.902.000đ x 5% = 6.695.100đ tính tròn là 6.695.000đ (sáu triệu sáu trăm chín mươi lăm nghìn đồng).

Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn luật định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Áp dụng Điều 440 Bộ Luật Dân Sự năm 2015; Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Khoản 3 Điều 228, Khoản 2 Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

2/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty TNHH TM ACS VN.

3/ Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty TNHH TM ACS VN đã rút.

4/ Buộc bà Võ Thị N trả cho Công ty TNHH TM ACS VN số tiền gốc là 133.902.000đ (một trăm ba mươi ba triệu chín trăm lẻ hai ngìn đồng).

Kể từ ngày Công ty TNHH TM ACS VN có đơn yêu cầu Thi hành án nếu bà Võ Thị N không trả số tiền trên thì hàng tháng còn phải trả tiền lãi theo quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

5/ Về án phí DSST:

- Buộc bà Võ Thị N nộp 6.695.000đ (sáu triệu sáu trăm chín mươi lăm nghìn đồng).

- Trả lại tiền tạm ứng án phí cho Công ty TNHH TM ACS VN số tiền là 3.355.000 đồng (ba triệu ba trăm năm mươi lăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0005407 ngày 11/03/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự ,người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy đinh tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Báo cho Công ty TNHH TM ACS VN biết có quyền kháng cáo trong hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Báo cho bà Võ Thị N biết có quyền kháng cáo trong hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày Tòa án niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Tân Hiệp.
- TAND tỉnh Kiên Giang .
- Chi cục THADS huyện Tân Hiệp.
- Các đương sự.
- Lưu HS.
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lê Quang Nhật